

Lý thuyết môn Ngữ văn 9 bài: Sự phát triển của từ vựng (tiếp theo)

1/ Tạo từ ngữ mới

a. Các từ ngữ mới thường được tạo ra bằng cách ghép các yếu tố có sẵn lại với nhau để tạo nên từ ngữ biểu thị những nội dung mới trong cuộc sống. Theo em, gần đây có những từ ngữ mới nào được tạo ra trên cơ sở các từ ngữ sau: điện thoại di động, kinh tế, di động, sở hữu, trí thức, đặc khu, trí tuệ. Thử giải thích nghĩa của các từ ngữ mới đó.

- Điện thoại di động là điện thoại vô tuyến nhỏ mang theo người, được sử dụng trong vùng phủ sóng của cơ sở cho thuê bao.

- Sở hữu trí tuệ là quyền sở hữu đối với sản phẩm do tự mình sản xuất ra, được pháp luật bảo hộ quyền tác giả, quyền phát minh và sáng chế.

- Điện thoại nóng là điện thoại dành riêng để giải quyết những vấn đề khẩn cấp và bất kì lúc nào đều có người giải đáp.

- Kinh tế thị trường là nền kinh tế dựa chủ yếu vào việc sản xuất lưu thông, phân phối các sản phẩm có hàm lượng tri thức cao.

- Đặc khu kinh tế là những khu vực được dành riêng để thu hút những nguồn đầu tư và công nghệ từ nước ngoài, chính sách của những khu này có ưu đãi hơn đối với những khu khác.

b/ Cho mô hình sau: X + tặc. Hãy tìm những từ ngữ trong tiếng Việt được cấu tạo theo mô hình này, chú ý tìm những từ ngữ mới.

- Những từ ngữ mới xuất hiện cấu tạo thành mô hình + tặc như: không tặc, lâm tặc, hải tặc, tin tặc...

- Tin tặc là những kẻ xâm phạm vào máy tính của người khác để khai thác và phá hoại khi chưa có sự cho phép của người chủ máy tính.

2/ Mượn từ ngữ của tiếng nước ngoài

a/ Hãy tìm những từ Hán Việt trong đoạn trích sách giáo khoa (trang 73).



- Đoạn (a): Thanh minh, tiết, tảo mộ, hội, đạp thanh, yến anh, bộ hành, xuân, tài tử, giai nhân.

- Đoạn (b): Bạc mệnh, duyên phận, thân, linh, chứng giám, thiếp, đoan trang, tiết, trinh bạch, ngọc.

b/ Tiếng Việt dùng những từ nào để chỉ khái niệm sau:

(b) Bệnh mất khả năng miễn dịch, gây tử vong.

(a) Nghiên cứu một cách có hệ thống những điều kiện để tiêu thụ hàng hoá, chẳng hạn nghiên cứu nhu cầu, thị hiếu của khách hàng,...

- Câu (a) là từ AIDS.

- Câu (b) là từ Ma-két-ting

3/ Ghi nhớ

- Tạo từ ngữ mới để làm cho vốn từ ngữ tăng lên cũng là cách để phát triển từ vựng tiếng Việt.

- Hình thức mượn từ ngữ của tiếng nước ngoài cũng là để phát triển từ vựng tiếng Việt.

- Bộ phận mượn từ nhiều nhất trong tiếng Việt là từ Hán.

Mời bạn đọc tham khảo thêm nhiều tài liệu ôn tập Ngữ văn lớp 9 khác như:

Lý thuyết Ngữ văn 9: <https://vndoc.com/ly-thuyet-ngu-van-9>

Tác giả - tác phẩm Ngữ văn 9: <https://vndoc.com/tac-gia-tac-pham-ngu-van-9>